

Bản án số: 35/2022/HS-PT

Ngày: 20-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hồng Sơn

Các Thẩm phán: 1/ Ông Trần Minh Châu

2/ Bà Phạm Uyên Thy

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 363/2021/TLPT-HS, ngày 13/12/2021 đối với bị cáo Phạm Nguyễn Đức D do có kháng cáo của bị cáo Phạm Nguyễn Đức D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 140/2021/HSST ngày 01/11/2021 của Tòa án nhân dân quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Nguyễn Đức D; giới tính: Nam; sinh năm: 1989, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Số 269/12/D8 BH, Phường Q, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng; trình độ học vấn: 12/12; Con ông Phạm Quảng Đ và bà Nguyễn Thị B; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 08/02/2021. (Có mặt tại phiên tòa)

- Bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị: Nguyễn Ngọc C, sinh năm: 1971 tại Nam Định; thường trú: 07 TD, Phường E, Thành phố U, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 30 phút, ngày 07/02/2021, Công an Phường V, quận I kiểm tra hành chính căn hộ LP-46.01 VHC số 720A DB, Phường V, quận I. Qua kiểm tra phát hiện:

- Tại phòng ngủ bên trái cửa ra vào có mặt Phan Ngọc L và Tăng ThH không phát hiện thu giữ gì.

- Tại phòng ngủ đối diện cửa ra vào có mặt của Phạm Nguyễn Đức D, Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Thị Ngọc Tr, Trần Thu Th. Qua kiểm tra phát hiện thu giữ:

+ Trên sàn nhà cạnh nệm ngủ có 01 đĩa thủy tinh, bên trên đĩa có chất bột màu trắng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được quấn thành ống hút, 01 thẻ nhựa có in chữ “YUAN YANG”

+ Trên mặt tủ trắng sát tường có 03 viên nén màu cam và 02 mảnh vụn viên nén màu cam.

+ Tại túi quần phía trước bên phải C đang mặc có 01 gói nylon lớn đựng 05 viên nén màu cam và 01 gói nylon nhỏ chứa tinh thể không màu.

+ 02 đèn nháy và 01 loa

Công an Phường V, quận I phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy và Đội điều tra tổng hợp tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ, niêm phong số ma túy và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển hồ sơ sang Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận I các bị cáo Phạm Nguyễn Đức D, Nguyễn Ngọc C khai nhận như sau:

Chiều ngày 06/02/2021 Phạm Nguyễn Đức D, Nguyễn Ngọc C, Tăng ThH, L (không rõ lai lịch) cùng một số người bạn trong hội nhóm chơi mô tô trên Zalo trước đây hẹn gặp mặt cuối năm và đi nhậu tại quán TG, Quận H. Trong lúc nhậu thì C nhắn tin nhờ D mua giúp 05 viên thuốc lắc và nửa hộp năm ma túy khay, D đồng ý. Sau khi ăn uống xong thì cả nhóm rủ nhau đến nhà bạn trong nhóm ở Quận 7 tiếp tục nhậu, do thấy đông người nên L đề nghị đến căn hộ VHC số 720A DB, Phường V, quận I để tiếp tục nhậu. L đứng ra thuê căn hộ LP-4601 và nhờ D chuyển khoản tiền cho người môi giới, đồng thời nhắn tin cho D mật khẩu hộp thư và mật khẩu căn hộ LP-46.01. Khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, trên đường đi đến căn hộ D liên lạc với người bán ma túy qua số điện thoại 0933333812 hỏi mua 10 viên thuốc lắc và hộp năm ma túy khay giá 8.500.000 đồng. Người bán ma túy cho D số tài khoản để D chuyển tiền vào trước và hẹn giao ma túy ở sảnh tòa nhà Vinhomes. D đi cùng H lấy mật khẩu rồi lên căn hộ trước, những người khác lên sau. Tại căn hộ có mặt D, C, H, L, Bảo A, Trung, Đông, Đức (chưa xác định được lai lịch) cùng nhau nhậu đến khoảng 18 giờ thì người bán ma túy kêu người giao hàng đến trước sảnh tòa nhà Vinhomes, D nhờ Bảo A xuống nhận ma túy và mang lên đưa lại cho D gồm 01 gói nylon lớn đựng ma túy khay và 01 gói

nylon nhỏ chứa 01 viên thuốc lắc màu cam. D để số ma túy trên bàn phòng khách, sau đó có người lấy đĩa thủy tinh đổ ma túy khay vào trong đĩa và lấy thẻ nhựa, quần tờ 10.000 đồng thành ông hút nầu “khay”. Sau đó mọi người tự lấy ma túy sử dụng hết 10 viên thuốc lắc, còn lại 01 ít ma túy khay trên đĩa. Đến khoảng 21 giờ thì L gọi điện thoại cho mấy bạn gái đến nói chuyện và rót bia, sau đó Nguyễn Thị Ngọc Tr, Phan Ngọc L, Trần Thu Th đến nên D xuống dẫn lên căn hộ. Do mọi người sử dụng hết số ma túy đã đặt chỉ còn 01 ít ma túy khay trên đĩa nên D liên lạc với người bán ma túy mua tiếp 10 viên thuốc lắc và nửa hộp ma túy khay giá 5.500.000 đồng để cho mọi người tiếp tục sử dụng và mua giùm số ma túy C đã nhờ trước đó. D chuyển khoản số tiền 5.500.000 đồng cho người bán ma túy, khoảng 30 phút sau thì người giao hàng đến sảnh tòa nhà Vinhomes để giao ma túy, D nhờ Bảo A xuống sảnh lấy ma túy đưa lên cho D gồm 01 gói nylon đựng 10 viên thuốc lắc màu cam và 01 gói nylon chứa ma túy khay, D lấy 05 viên thuốc lắc ra để trên mặt tủ trắng trong phòng ngủ để mọi người sử dụng, 05 viên lắc và gói nylon chứa nửa hộp năm ma túy khay đưa cho C, C bỏ số ma túy vào túi quần phải đang mặc. Các đối tượng tiếp tục sử dụng đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì mọi người đi về, chỉ còn lại D, C, H, Tr, Th, L ở lại căn hộ. Đến 00 giờ 30 phút ngày 07/02/2021 thì Công an Phường V, quận I vào kiểm tra hành chính và thu giữ số ma túy như đã nêu trên.

Phạm Nguyễn Đức D cho biết: Vào ngày 06/02/2021 D mua ma túy của đối tượng bán ma túy được 02 lần qua số điện thoại 0933333812 và đã chuyển khoản số tiền 8.500.000 đồng và 5.500.000 đồng vào tài khoản 441000811771 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank). D biết được người bán ma túy thông qua người tên Hằng (không rõ lai lịch) quen biết ngoài xã hội cho số điện thoại để D liên lạc mua ma túy. Hằng cho D xem hình ảnh của người bán ma túy trên điện thoại của Hằng để D biết khi gặp mặt. Tuy nhiên, D chưa gặp mặt người bán ma túy lần nào và đã mua được 03 lần: Lần đầu D mua 1.500.000 đồng thuốc lắc để sử dụng; lần 2 và 3 mua ma túy vào ngày 06/02/2021 với giá 8.500.000 đồng và 5.500.000 đồng. Khi giao ma túy thì người bán nhờ người giao hàng giao chứ không trực tiếp đi giao. Số ma túy trên D tự bỏ tiền mua cho mọi người sử dụng, không có ai yêu cầu D mua và D không nói rõ cho ai biết việc mua ma túy như thế nào, D nhờ Bảo A xuống tòa nhà lấy đồ giùm, không nói cho Bảo A biết việc lấy ma túy. Ngoài ra D mua ma túy giùm cho C không lấy tiền công hay lợi ích gì. Ngày 06/02/2021, D đã sử dụng 04 đường ma túy khay, 01 viên thuốc lắc và góc nhỏ viên thuốc lắc.

Nguyễn Ngọc C cho biết: Trước khi bị bắt khoảng 01 tháng, đối tượng Hà (không rõ lai lịch) là bạn bè quen biết ngoài xã hội nhờ C khi nào lên Thành phố Hồ Chí Minh thì mua giùm 05 viên thuốc lắc và nửa hộp năm ma túy khay, C nhận lời và đồng ý. Chiều ngày 06/02/2021 khi đang ở quán nhậu TG Quận H, thì C nhắn tin cho D nhờ mua 05 viên thuốc lắc và nửa hộp năm ma túy khay, D đồng ý. Khi đang sử dụng ma túy ở căn hộ thì D để số ma túy trên nệm rồi C cầm bỏ

vào túi quần, Tr là người nhìn thấy sự việc. Mục đích C cất giấu ma túy để mang về cho Hà sử dụng, C chỉ mua giùm và dự định không lấy tiền mua ma túy vì là anh em chơi chung. Số ma túy trên D chưa nói cho C giá bao nhiêu và chưa lấy tiền của C. Ngày 06/02/2021, C đã sử dụng 01 ít ma túy khay và góc viên nhỏ thuốc lắc.

- Các đối tượng khác khai nhận:

Tăng ThH khai: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 06/02/2021, H ngồi nhậu với D, C và nhiều người khác nhậu ở quán Quận H (không nhớ địa chỉ) thì mọi người bàn bạc thuê căn hộ Vinhomes sử dụng ma túy, không rõ người nào khởi xướng. Sau đó H cùng C đi đến khu Vinhomes điện thoại cho D xuống đón lên căn hộ LP-46.01 ngồi nói chuyện với mọi người tại phòng khách một lúc thì thấy có 10 viên thuốc lắc, 01 đĩa sử dụng 01 bạch ma túy khay, 01 ống hút được quấn bằng tiền và 01 thẻ nhựa để sẵn trên bàn (không biết rõ ai là người để). H tự lấy và sử dụng 01 viên thuốc lắc và 04 đường ma túy khay. Đến 22 giờ thì Th, Tr, L lên căn hộ. Việc sử dụng ma túy không ai mời và ai muốn sử dụng thì tự lấy. Sau khi sử dụng ma túy xong, H vào phòng ngủ cùng L thì Công an đến kiểm tra.

Nguyễn Thị Ngọc Tr khai: Tr làm tiếp viên Karaoke. Ngày 06/02/2021 có 01 người chị tên D nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho Tr nói đến Vinhomes tiếp khách và nhắn tin số điện thoại để khi Tr đến Vinhomes thì gọi. Khi đến Vinhomes, Tr gọi số 0844964569 thì có 01 người đàn ông xuống dẫn Tr lên căn hộ LP-46.01, Tr vào ngồi tiếp C, sau đó L, Th lên nên ngồi chơi cùng mọi người thì có 01 người đàn ông (không biết tên đã về trước) mời Tr sử dụng ma túy và Tr sử dụng 02 đường ma túy khay. Một lúc sau thì có 01 nhóm người đi về, lúc này chỉ còn có Tr, Th, L, C, D, H. Lúc này Tr nhìn thấy D đổ ma túy khay ra đĩa và kê ra từng đường và mời Tr sử dụng, do Tr đã sử dụng rồi nên ngưng không sử dụng nữa. Đến 00 giờ 30 phút ngày 07/02/2021 thì Công an vào kiểm tra phát hiện trên sàn nhà có đĩa thủy tinh chứa chất bột màu trắng, 01 ống hút được quấn bằng tiền 10.000 đồng, 01 thẻ nhựa, trên tủ trắng có 03 viên nén màu cam và 02 mảnh vụn viên nén màu cam và nhìn thấy Công an kiểm tra C phát hiện trong túi quần phía trước bên phải có 01 gói nylon chứa 05 viên nén màu cam và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu.

Trần Thu Th khai: Th làm nghề tiếp viên trong quán Karaoke Quận 7. Khoảng 21 giờ ngày 06/02/2021, 01 người khách Th từng tiếp tên L (không rõ lai lịch) gọi điện thoại số 0931583819 kêu Th đến căn hộ LP-46.01 Vinhomes để tiếp khách cho L và Th đồng ý. Th đi xe ôm đến trước sảnh thì gọi cho L thì Đông (sau khi nói chuyện mới biết) dẫn lên căn hộ. Khi Th vào căn hộ thì thấy có rất nhiều người. Tại đây L kêu Th tiếp D rồi D sẽ trả công 2.500.000 đồng, Th đến ngồi cạnh D nói chuyện và tiếp bia tại phòng khách, một lúc sau D rủ Th vào phòng ngủ đối diện cửa ra vào nghe nhạc. Tại đây, Th thấy có nhiều người và nhìn thấy trên mặt tủ trắng sát tường có 01 đĩa thủy tinh đựng chất bột màu trắng, D và bạn bè của D mời Th sử dụng nhưng Th không sử dụng. Một lúc sau Th nghe bạn

của D nói hết “đồ” rồi gọi thêm đi. Sau đó D ra ngoài làm gì không biết, khi quay lại thì thấy D và C trao đổi gì đó và thấy bạn của D đổ bột trắng ra đĩa cho mọi người sử dụng, đồng thời thấy trên mặt tủ trắng sát tường có vài viên nén màu cam. Khoảng hơn 23 giờ cùng ngày thì bạn bè của D đi về, Th ngồi nói chuyện với mọi người thì Công an đến kiểm tra phát hiện phòng ngủ mà Th, D, C, Tr đang ở trên sàn có nhà đĩa thủy tinh chứa chất bột màu trắng, 01 ống hút được quần bằng tiền 10.000 đồng, 01 thẻ nhựa, trên tủ trắng có 03 viên nén màu cam và 02 mảnh vụn viên nén màu cam và phát hiện trong túi quần C có 01 gói nylon chứa 05 viên nén màu cam và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu. Ngoài ra thu giữ 02 đèn nháy và 01 loa.

Phan Ngọc L khai: Vào khoảng 20 giờ ngày 06/02/2021, L đang ở nhà thì có D (không rõ lai lịch) nhắn tin Zalo nói khách cần chăm sóc tại Vinhomes hỏi L có đi được không thì L đồng ý, D nhắn địa chỉ và số điện thoại của khách cho L và L đặt Grab đến điểm hẹn gọi điện thoại cho khách thì có 01 người đàn ông xuống dẫn lên căn hộ LP-46.01 và nói vào đây chơi với anh H. Sau đó L và H vào trong phòng phía bên trái nói chuyện với nhau thì Công an đến kiểm tra phát hiện tại phòng bên cạnh trên sàn nhà đĩa thủy tinh chứa chất bột màu trắng, 01 ống hút được quần bằng tiền 10.000 đồng, 01 thẻ nhựa, trên tủ trắng có 03 viên nén màu cam và 02 mảnh vụn viên nén màu cam, ngoài ra phát hiện trong túi quần C có 01 gói nylon chứa 05 viên nén màu cam và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu.

Qua kiểm tra, phát hiện D, C, H, Tr dương tính với Methamphetamine và Amphetamine. Riêng L và Th âm tính với ma túy.

Căn cứ bản kết luận giám định số 1143 ngày 09/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1: được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Việt Anh, Nguyễn Viết Nhật (Điều tra viên), Trần Thu Th, Nguyễn Thị Ngọc Tr, Phạm Nguyễn Đức D (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường V, quận I, bên trong có 01 gói nylon chứa:

+ 05 viên nén màu cam cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,6974gam, loại MDMA

+ Tinh thể không màu cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,9862gam, loại Ketamine.

Gói 2: 03 viên nén màu cam và 02 mảnh vụn viên nén màu cam trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Viết Nhật (Điều tra viên), Nguyễn Việt Anh, Trần Thu Th, Nguyễn Thị Ngọc Tr, Phạm Nguyễn Đức D (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường V, quận I, cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,2869gam, loại MDMA.

Gói 3: Bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Viết Nhật (Điều tra viên), Nguyễn Việt Anh, Trần Thu Th,

Nguyễn Thị Ngọc Tr, Phạm Nguyễn Đức D (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường V, quận I, cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3197gam, loại Ketamine.

Qua xác minh căn hộ LP-46.01 Vinhomes do bà Ngô Phương Hảo đứng tên chủ hộ và cho ông Bùi Lê Trung thuê lại. Ông Trung nhờ người môi giới là Trần Việt Thụy Hồng đăng lên mạng để tìm người thuê ngắn ngày. Khoảng 10 giờ ngày 06/02/2021, L sử dụng tài khoản Facebook tên “David Ken” liên lạc với Hồng để thuê căn hộ Vinhomes thời gian 01 ngày, thỏa thuận 1.100.000 đồng. Hồng liên lạc với Trung báo có khách thuê và đồng ý cho thuê với giá 900.000 đồng, Hồng được 200.000 đồng tiền môi giới. Việc các đối tượng sử dụng ma túy trong phòng Hồng và Trung không biết.

Cơ quan điều tra có công văn gửi Tổng công ty Hạ tầng mạng (VNPT Net) xác minh số điện thoại 0933333812 và được trả lời số điện thoại trên không thuộc quản lý của Tổng công ty Hạ tầng mạng nên không thể cung cấp thông tin theo yêu cầu.

Cơ quan điều tra có công văn xác minh thông tin chủ tài khoản số 441000811771 và được Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) cung cấp: NGUYEN H HOANG – sinh năm: 17/10/1997, Địa chỉ: 10 Tự Lập, Phường 4, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, CMND: 097097001663, số điện thoại: 0939723148.

Cơ quan điều tra mời Nguyễn H Hoàng làm việc, Hoàng xác định số điện thoại 0933333812 trước đây Hoàng có đăng ký nhưng đến tháng 01/2021 thì bị mất điện thoại nên không còn sử dụng. Tài khoản 441000811771 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) do Hoàng đăng ký và hiện đang sử dụng. Hoàng khai làm nghề booking, đặt bàn nhà hàng để hưởng tiền huê hồng nên thực hiện rất nhiều lệnh chuyển tiền. Hoàng không biết việc có người chuyển số tiền 8.500.000 đồng và 5.500.000 đồng vào tài khoản mình và không biết ai chuyển tiền vì thông tin người chuyển tiền không thể hiện trong lịch sử giao dịch và không hoạt động mua bán ma túy.

Cơ quan điều tra tiến hành cho Hoàng và D nhận dạng nhau qua ảnh và không ai nhận dạng được nhau, D và Hoàng không quen biết nhau và chưa từng gặp mặt, đồng thời D xác định không phải là người bán ma túy mà Hằng đã cho D xem. Xét thấy không đủ cơ sở xác định Nguyễn H Hoàng là người bán ma túy cho D nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý.

Vật chứng:

- 03 gói niêm phong ký hiệu số (379/21G1)1143,(379/21G2) 1143,(379/21G3)1143, bên ngoài mỗi gói niêm phong có chữ ký của Giám định viên Huỳnh Thanh Th và cán bộ điều tra Nguyễn Anh Tuấn Dũng, bên trong mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định:

- Gói 1: 04 viên nén màu cam có tổng khối lượng 1,3678gam; Tinh thể không màu có khối lượng 1,8342gam

- Gói 2: Phần còn lại của viên nén màu cam có tổng khối lượng 0,9840gam

- Gói 3: Bột màu trắng có khối lượng 0,2187gam

- 01 đĩa thủy tinh, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được quấn thành ống hút, 01 thẻ nhựa có in chữ “YUAN YANG”, 01 loa mini màu đen, 02 bộ đèn chớp.

- 01 CMND số 273141313 mang tên Nguyễn Ngọc C

- 01 điện thoại di động hiệu Huawei số sim 0903822324; 01 điện thoại di động hiệu Iphone số sim 0932098929

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 140/2021/HSST ngày 01/11/2021 của Tòa án nhân dân quận I, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Nguyễn Đức D phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Phạm Nguyễn Đức D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Phạm Nguyễn Đức D 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội buộc bị cáo Phạm Nguyễn Đức D phải chấp hành là 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 08/02/2021.

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc C 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù được tính từ ngày 07/02/2021.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/11/2021, bị cáo Phạm Nguyễn Đức D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã xác định.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu:

Sau khi xem xét tất cả lời khai, tình tiết trong hồ sơ vụ án, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên bị cáo phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và mức án đã tuyên phạt bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được thêm tình tiết hay chứng nào mới để làm cơ sở xem xét nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo để giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 01/11/2021, Tòa án nhân dân quận I, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm, đến ngày 08/11/2021, bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo của bị cáo được lập trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Tại phiên tòa, trên cơ sở toàn bộ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai về toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Nguyễn Đức D và nội dung bản án sơ thẩm đã có đủ cơ sở để kết luận:

Bị cáo Phạm Nguyễn Đức D đã có hành vi hai lần bỏ tiền ra mua các chất ma túy đem lên căn hộ LP-46.01 Vinhomes cho bị cáo Nguyễn Ngọc C và các đối tượng Tăng ThH, Nguyễn Thị Ngọc Tr sử dụng thì bị Công an kiểm tra thu giữ số ma túy còn lại, qua giám định có trọng lượng 1,2869gam, loại MDMA và 0,3197gam, loại Ketamine. Ngoài ra, Công an kiểm tra phát hiện Nguyễn Ngọc C đã có hành vi cất giấu ma túy ở thể rắn có khối lượng 1,6974gam, loại MDMA và 1,9862gam, loại Ketamine. Xét thấy số ma túy bị cáo C cất giấu là do bị cáo D mua giùm, do đó bị cáo D phải chịu trách nhiệm với số ma túy thu giữ của bị cáo C với tổng trọng lượng là 2,9843gam, loại MDMA và 2,3059gam, loại Ketamine.

Mặc dù bị cáo D cho rằng bị cáo không phải là người thuê căn hộ mà do L (không rõ lai lịch) thuê, nhưng khi cơ quan Công an kiểm tra thì xác định không có người tên L và chính bị cáo đã khai nhận mình là người thanh toán tiền thuê và đứng ra lấy mật khẩu mở cửa, nên có đủ cơ sở xác định bị cáo là người thuê căn hộ LP-46.01 Vinhomes nhằm tổ chức việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Hành vi của bị cáo Phạm Nguyễn Đức D đã phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung

năm 2017, Do đó, Tòa án nhân dân quận I đã xét xử bị cáo với các tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Khi lượng hình thì Tòa án nhân dân quận I đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo đó là: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy mặc dù bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nhưng bản thân bị cáo mặc dù biết rõ tác hại của ma túy mà vẫn mua để sử dụng riêng cho bản thân, đồng thời bị cáo còn tổ chức cho nhiều người cùng sử dụng ma túy tại nơi bị cáo bỏ tiền ra thuê để ở, quản lý sử dụng, gây mất trật tự an ninh tại địa phương và là nguy cơ dẫn đến nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được thêm tình tiết hay chứng nào mới để làm cơ sở xem xét, mặc dù Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới nêu trên nhưng xét mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất cũng như hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo đã thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Nguyễn Đức D và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 140/2021/HSST ngày 01/11/2021 của Tòa án nhân dân quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo **Phạm Nguyễn Đức D:** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là: 09 (chín) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/02/2021.

3. Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và căn cứ Điều 22 và 23 Nghị quyết quyết định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, cùng danh mục án phí, lệ phí tòa án,

Bị cáo Phạm Nguyễn Đức D phải nộp án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- TAND quận I; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND quận I; (1)
- P.PV06 – CA Tp.HCM; (1)
- Chi cục THA Q.I; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Công an quận I; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (20) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hồng Sơn

